

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 04/8/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai Nghị quyết số 02-NQ/BCSD của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về quyết tâm thực hiện các giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân và tổ chức về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 04/8/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/BCSD ngày 27/6/2023 của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh về quyết tâm thực hiện các giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân và tổ chức về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh và cải thiện, nâng cao Chỉ số: PAR INDEX, SIPAS, PAPI.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các đơn vị thuộc Sở, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức, triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp nâng cao Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số SIPAS, Chỉ số PAPI.

- Tiếp tục phát huy kết quả đã đạt được, kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong các Chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI để từ đó đề ra các giải pháp thiết thực hoàn thành các nhiệm vụ đã đề ra trong Kế hoạch.

2. Yêu cầu

- Kế hoạch phải được triển khai đồng bộ, hiệu quả, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục, có trọng điểm ở tất cả các đơn vị thuộc Sở. Các nhiệm

vụ đề ra phải khả thi, sát với yêu cầu tại các lĩnh vực, nội dung, tiêu chí, tiêu chí thành phần của Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số SIPAS và Chỉ số PAPI.

- Phân công rõ trách nhiệm của Lãnh đạo Sở, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở trong tổ chức thực hiện các nội dung về nâng cao Chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI liên quan đến nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

- Tăng cường sự phối hợp giữa Sở, ngành, đơn vị, địa phương trong thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch này; đẩy mạnh truyền thông về kết quả cải cách hành chính tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người dân, doanh nghiệp nhằm nâng cao nhận thức, góp phần cải thiện, nâng cao Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số SIPAS và Chỉ số PAPI của tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực; nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị; xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, tinh gọn, năng động, hiệu lực, hiệu quả, hướng đến xây dựng chính quyền số, chính quyền thân thiện, phục vụ tốt tổ chức, doanh nghiệp và người dân. Phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ UBND tỉnh đã đề ra.

2. Mục tiêu cụ thể:

Phấn đấu đến năm 2025 đạt được các mục tiêu sau:

- Phấn đấu nâng cao thứ hạng các Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số SIPAS và Chỉ số PAPI của tỉnh, của ngành.

- Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính cắt giảm ít nhất 25% thời gian giải quyết thủ tục hành chính so với quy định. Tỷ lệ số lượng hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết đúng hạn và trước hạn hàng năm đạt từ 99% trở lên. Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết đạt 100%.

- 100% thủ tục hành chính của tỉnh có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến toàn trình; trong số đó, ít nhất 80% thủ tục hành chính được tích hợp, cung cấp trên cổng Dịch vụ công quốc gia. 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được cung cấp trên nhiều phương tiện khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 90%; trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

- Hoàn thành 100% các nội dung về chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ để xây dựng Chính quyền điện tử và Chính phủ số.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính:

- Tăng cường trách nhiệm, vai trò của Đảng ủy Sở, Lãnh đạo Sở, Trưởng các đơn vị trực thuộc Sở trong công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo việc đẩy mạnh thực hiện CCHC, nâng cao hiệu quả quản trị hành chính công, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, nâng cao mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong toàn ngành về các nhiệm vụ và giải pháp của công tác cải cách hành chính. Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền; tăng cường các hình thức thông tin, tương tác với người dân, doanh nghiệp; nâng cao chất lượng, chú trọng tuyên truyền về những giải pháp, lợi ích mà ngành tài nguyên và môi trường cung cấp cho người dân, doanh nghiệp; nêu gương, có hình thức biểu dương, khen thưởng kịp thời các cá nhân, tổ chức làm tốt công tác CCHC.

- Tăng cường và duy trì công tác kiểm tra để kịp thời phát huy ưu điểm, khắc phục tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ đã đề ra theo đúng kế hoạch.

- Gắn kết quả công tác cải cách hành chính và các chỉ số với công tác thi đua, khen thưởng của cơ quan, đơn vị.

- Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cập nhật kiến thức cho cán bộ làm công tác tham mưu về Cải cách hành chính của Sở. Chủ động nguồn kinh phí để bố trí thực hiện các nhiệm vụ của cải cách hành chính.

2. Thực hiện đồng bộ 6 nhiệm vụ CCHC, nâng cao chất lượng hiệu lực hiệu quả hoạt động của cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị, xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, tinh gọn, năng động hiệu lực hiệu quả, hướng đến xây dựng chính quyền số, chính quyền thân thiện phục vụ tốt người dân và doanh nghiệp

a) Về cải cách thể chế

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác xây dựng, tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo tính hợp hiến, hợp

pháp, tính thống nhất, tính kịp thời, đồng bộ, khả thi, công khai, minh bạch, ổn định, dễ tiếp cận, đủ khả năng điều chỉnh các quan hệ xã hội.

- Tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan để phát hiện những quy định mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập và đề xuất các cơ quan có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bãi bỏ cho phù hợp.

- Tăng cường kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật trái pháp luật; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm, nhất là trách nhiệm người đứng đầu, kiên quyết chống tiêu cực, “lợi ích nhóm” trong công tác xây dựng pháp luật tại địa phương.

- Đẩy mạnh công tác tổ chức thi hành pháp luật, tổ chức kiểm tra việc thi hành pháp luật, phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, đảm bảo pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực, hiệu quả.

b) Về cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa TTHC, cắt giảm thời gian giải quyết đối với tất cả các lĩnh vực. Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các đơn vị, địa phương liên quan trong giải quyết TTHC. Tăng tính liên thông giải quyết công việc giữa các cơ quan hành chính nhà nước với nhau, tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp.

- Tập trung giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; trao đổi trên môi trường mạng; số hóa kết quả TTHC để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí.

- Xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân để xảy ra tình trạng chậm công bố, công khai, niêm yết hoặc thiếu trách nhiệm, gây phiền hà trong giải quyết TTHC; đảm bảo tỷ lệ hồ sơ TTHC được giải quyết trả đúng và trước hẹn; thực hiện nghiêm túc quy định về công khai xin lỗi trong giải quyết TTHC.

- Tuyển chọn, lựa chọn những công chức, viên chức có năng lực, phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm cao để bố trí làm việc tại bộ phận tiếp nhận, trả kết quả và trực tiếp thực hiện nhiệm vụ giải quyết thủ tục hành chính. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, thường xuyên giáo dục, nâng cao trình độ chuyên môn và đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là số cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên tiếp xúc, nhận và giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp.

c) Về cải cách tổ chức bộ máy hành chính sự nghiệp

- Rà soát, sắp xếp, kiện toàn lại tổ chức theo quy định chung của Chính phủ.

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành, thúc đẩy toàn diện việc xử lý hồ sơ, công việc trên môi trường mạng; thực hiện hiệu quả mô hình cơ quan nhà nước, phòng họp không giấy tờ. Xây dựng tổ chức bộ máy chính quyền địa phương tinh gọn, trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với khu vực nông thôn, thành thị.

- Tăng cường phân cấp, phân quyền, ủy quyền tối đa theo quy định của pháp luật.

d) Về cải cách chế độ công vụ

- Đổi mới mạnh mẽ cách thức quản lý nguồn nhân lực hành chính nhà nước theo vị trí việc làm, đảm bảo một nền công vụ mở, cạnh tranh và chú trọng năng lực thực thi công vụ. Xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và thực tài. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng, sắp xếp, bố trí, sử dụng cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp, cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ khoa học trình độ cao, cán bộ có trình độ công nghệ thông tin tại các cơ quan, địa phương, đơn vị để làm chủ các ứng dụng mới. Đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền gắn với kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ quyền lực trong công tác cán bộ.

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết của Trung ương về tinh giản biên chế; cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức với cơ cấu hợp lý, cân đối, đồng bộ. Thực hiện đồng bộ các giải pháp từ tuyển dụng đến bố trí, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ bảo đảm đúng người, đúng việc. Rà soát, bổ sung quy định rõ và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, các ngành, các địa phương, cơ quan, đơn vị; tăng cường cơ chế giao, khoán việc, quy trách nhiệm đến cùng.

- Thực hiện chế độ thi nâng ngạch, thăng hạng theo nguyên tắc cạnh tranh; thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm vào các vị trí lãnh đạo, quản lý, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, công bằng.

- Đẩy mạnh việc luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức, đảm bảo đúng thời gian quy định, nhất là ở những lĩnh

vực nhạy cảm; thay thế và xử lý kịp thời cán bộ, công chức, viên chức ở những bộ phận có dư luận nhiều, tiêu cực, hiệu quả công tác thấp.

- Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo chức danh; bồi dưỡng kiến thức nghiệp vụ chuyên môn, lý luận, ngoại ngữ, kiến thức hội nhập, chú trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, tác phong văn hóa ứng xử của đội ngũ cán bộ công chức viên chức trong thực thi công vụ.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; lấy chất lượng, hiệu quả hoàn thành nhiệm vụ, sự tin nhiệm của nhân dân, kết quả triển khai, thực hiện nhiệm vụ CCHC làm cơ sở để đánh giá trách nhiệm chỉ đạo, điều hành của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và đánh giá, xếp loại thi đua hàng năm của cán bộ, công chức, viên chức.

đ) Cải cách tài chính công

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước; thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị, kết luận của cơ quan Kiểm toán Nhà nước, thanh tra.

- Quản lý hiệu quả tài sản công. Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực nhất là trong lĩnh vực đầu tư công và quản lý tài sản công.

e) Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, Chính phủ số

- Tập trung lãnh đạo phát triển mạnh hạ tầng số, hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng dữ liệu... kết nối liên thông, đồng bộ và thống nhất, đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện chính quyền điện tử, chính quyền số và tạo nền tảng phát triển kinh tế số, xã hội số và xây dựng thành phố thông minh.

- Quản lý, khai thác vận hành hiệu quả Trung tâm điều hành thông minh phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của toàn tỉnh; gắn kết phát triển dịch vụ đô thị thông minh với hệ thống chính quyền điện tử, phát triển bền vững theo mô hình kinh tế tuần hoàn.

- Tiếp tục đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, giảm chi phí và thời gian xử lý công việc trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin; thực hiện chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả về thực hiện nhiệm vụ xây dựng chính quyền điện tử; cắt giảm tối đa giao dịch, hội họp trực tiếp; thúc đẩy toàn diện việc xử lý hồ sơ, công việc trên môi trường mạng hướng tới các cơ quan nhà nước “không giấy tờ”.

- Cung cấp thông tin, dịch vụ công trực tuyến mức độ cao và nâng cao hiệu quả giải quyết hồ sơ, TTHC trên môi trường mạng đáp ứng nhu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Phát triển đa dạng kênh tương tác trực tuyến để người dân, doanh nghiệp tham gia, giám sát hoạt động xây dựng thực thi các chính sách pháp luật của cấp cơ sở để kịp thời điều chỉnh, nâng cao hiệu quả phục vụ người dân, nhà đầu tư, doanh nghiệp. Xây dựng các nền tảng đào tạo kỹ năng số cho người dân để nhanh chóng phổ cập các kiến thức, kỹ năng số cần thiết, cơ bản cho mọi đối tượng trong xã hội. Thúc đẩy phổ cập điện thoại thông minh để mọi người dân có thể tiếp cận dịch vụ số mọi lúc, mọi nơi.

3. Duy trì và nâng cao các chỉ số: CCHC (PAR INDEX), Quản trị hành chính công (PAPI) và Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính (SIPAS).

a) Chỉ số CCHC (PAR INDEX)

- Phân công trách nhiệm cụ thể đối với các đơn vị thuộc Sở, các cá nhân trong việc thực hiện Bộ chỉ số chấm điểm CCHC.

- Thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở các đơn vị trong việc thực hiện bộ chỉ số chấm điểm CCHC. Đảm bảo chất lượng về nội dung, đúng thời gian đặt ra.

- Gắn kết quả thực hiện bộ chỉ số CCHC với công tác thi đua khen thưởng, coi đây là tiêu chí quan trọng trong việc xếp loại thi đua khen thưởng cuối năm.

b) Chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công (PAPI)

- Thực hiện tốt 6 chỉ số lĩnh vực nội dung, 22 chỉ số nội dung thành phần và 92 chỉ tiêu thành phần của bộ chỉ số PAPI.

+ Tham gia của người dân: Luôn lắng nghe, tiếp thu ý kiến của người dân. Phát phiếu khảo sát thăm dò ý kiến cho người dân sau khi thực hiện TTHC.

+ Công khai minh bạch: Công khai minh bạch các dự án đầu tư do cơ quan quản lý, hợp đồng kinh tế, công tác đấu thầu, chỉ định thầu, công khai minh bạch về tài sản thu nhập, cá nhân.

+ Trách nhiệm giải trình với tổ chức, công dân: Thực hiện tốt việc tiếp công dân theo quy định không có trường hợp CBCCVC lợi dụng chức vụ quyền hạn được giao để làm sai các quy định của pháp luật.

+ Tiến hành rà soát đơn giản hóa TTHC. Cắt giảm tối đa chi phí về mặt thời gian và tài chính cho người dân khi thực hiện TTHC thuộc thẩm quyền giá

quyết của Sở.

+ Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công: Công khai minh bạch về công tác tuyển dụng, điều động, luân chuyển CBCCV, đào tạo, công khai các kết luận thanh tra, kiểm tra giám sát, chấp hành kết luận thanh tra, kiểm tra, giám sát.

+ Cung ứng dịch vụ công: Duy trì, nâng cao chất lượng Trang Thông tin điện tử của Sở nhằm trao đổi thông tin, dịch vụ công với người dân và doanh nghiệp qua môi trường mạng về hoạt động của cơ quan thông tin về dự án, hạng mục đầu tư, đấu thầu, mua sắm công, các thông tin về chiến lược, định hướng, quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành tài nguyên và môi trường.

- Gắn việc thực hiện chỉ số PAPI với thi đua khen thưởng. Xử lý nghiêm các cá nhân cố ý vi phạm các tiêu chí thành phần của chỉ số PAPI.

c) Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính (SIPAS)

- Thực hiện ký cam kết trách nhiệm giữa Giám đốc Sở với UBND tỉnh về nội dung cải thiện và nâng cao các chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện các nội dung đã cam kết.

- Tiếp tục thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở và dân vận chính quyền. Xây dựng hình ảnh cơ quan hành chính thân thiện vì nhân dân phục vụ.

(Có bảng phân công trách nhiệm cụ thể trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện và nâng cao các Chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI của Sở Tài nguyên và Môi trường đến năm 2025 theo Phụ lục I, II, III).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm các đồng chí Phó Giám đốc Sở phụ trách lĩnh vực

Căn cứ nhiệm vụ, lĩnh vực được phân công giao phụ trách, trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị thuộc Sở tổ chức triển khai và thực hiện tốt Kế hoạch này đảm bảo đồng bộ, thống nhất, đầy đủ, kịp thời, có chất lượng và hiệu quả. Chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở đối với các nhiệm vụ, chỉ tiêu được giao nhưng không đảm bảo tiến độ, chất lượng, các lĩnh vực được giao phụ trách có kết quả đánh giá, chấm điểm thấp.

2. Các đơn vị thuộc Sở

- Tổ chức quán triệt nội dung Kế hoạch này đến đội ngũ công chức, viên chức, người lao động. Căn cứ nội dung tại Kế hoạch này, các đơn vị xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện hiệu quả những nhiệm vụ thuộc trách nhiệm

quản lý theo lĩnh vực (đồng thời gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi).

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện các nội dung trong Kế hoạch (Báo cáo theo tiến độ các nhiệm vụ được giao với cơ quan, đơn vị chủ trì; cơ quan, đơn vị phối hợp) lồng ghép trong Báo cáo công tác CCHC 6 tháng, năm về Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định (qua Văn phòng Sở tổng hợp).

- Giải trình và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch không đáp ứng được mục tiêu đề ra làm giảm điểm số các nội dung, tiêu chí trong các Chỉ số có liên quan.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch này; tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, duy trì chuyên trang, chuyên mục, bài, bản tin về công tác CCHC và các chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI của Sở.

4. Giao Văn phòng Sở

- Chủ động tham mưu Giám đốc Sở theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện Kế hoạch này (lồng ghép vào công tác kiểm tra CCHC). Báo cáo kết quả triển khai, thực hiện lồng ghép trong Báo cáo công tác CCHC 6 tháng, năm.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường (qua Văn phòng Sở) để xem xét, kịp thời chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ (b/c);
- GD, các PGĐ Sở;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Trường Khoa

PHỤ LỤC I

Phân công triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp cải thiện và nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX) của Sở Tài nguyên và Môi trường đến năm 2025

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Phân công trách nhiệm		Thời gian hoàn thành
		Cơ quan chủ trì/chỉ đạo	Cơ quan thực hiện/phối hợp	
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC			
1	Triển khai bảo đảm mức độ hoàn thành kế hoạch hàng năm (bao gồm: Kế hoạch CCHC, tuyên truyền về CCHC...). Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ trong năm về công tác CCHC	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Quý IV hàng năm
2	Hoàn thành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC phải được thực hiện tối thiểu từ 30% số cơ quan, đơn vị trở lên, các vấn đề phát hiện phải được xử lý hoặc kiến nghị xử lý 100%	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Quý IV hàng năm
3	Thực hiện tuyên truyền về CCHC và các chỉ số liên quan thông qua các kênh truyền thông và các hình thức tuyên truyền khác về CCHC	- Các đơn vị thuộc Sở - Ban Biên tập Trang thông tin điện tử Sở	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
4	Mỗi đơn vị có ít nhất 02 sáng kiến/giải pháp trở lên trong thực hiện nhiệm vụ CCHC của tỉnh, của cơ quan, đơn vị trong năm ưu tiên các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông và cải thiện, nâng cao sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính	Các đơn vị thuộc Sở	-	Quý IV hàng năm
5	Đối thoại, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Hàng năm

6	Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao trong năm, đảm bảo 100% đúng tiến độ	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên
7	Gắn kết quả thực hiện công tác CCHC với việc thi đua, khen thưởng của cơ quan, đơn vị	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Hàng năm
8	Góp ý, hoàn thiện Bộ Chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả cải cách hành chính, hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã (Khi có văn bản quy định mới liên quan các nội dung đánh giá)	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Hàng năm
9	Thực hiện ký cam kết trách nhiệm giữa Giám đốc Sở với Chủ tịch UBND tỉnh và giữa thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở với Giám đốc Sở về nội dung cải thiện và nâng cao các chỉ số PAR Index, SIPAS, PAPI và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện các nội dung đã cam kết	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Hàng năm
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ			
10	Tham mưu văn bản QPPL khi được khi được UBND tỉnh giao	Thanh tra Sở	Các đơn vị liên quan	Thường xuyên
11	Thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý ngay khi có căn cứ rà soát; đảm bảo 100% VBQPPL được xử lý hoặc kiến nghị xử lý sau rà soát	Thanh tra Sở	Các đơn vị liên quan	Thường xuyên
12	Bảo đảm 100% VBQPPL ban hành đúng thẩm quyền, nội dung, trình tự thủ tục, thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản	Thanh tra Sở	Các đơn vị liên quan	Quý IV hàng năm
13	Triển khai văn bản QPPL của cấp trên ban hành liên quan đến lĩnh vực GTVT	Thanh tra Sở	Các đơn vị liên quan	Thường xuyên
14	Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật hàng năm	Thanh tra Sở	Các đơn vị liên quan	Thường xuyên

15	Theo dõi tình hình thi hành pháp luật	Thanh tra Sở	Các đơn vị liên quan	Thường xuyên
III	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH			
16	Rà soát, đơn giản hóa TTHC cắt giảm thời gian giải quyết TTHC so với quy định trình UBND tỉnh phê duyệt	- Các đơn vị có thủ tục hành chính; - Văn phòng Sở.	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
17	Kịp thời cập nhật, sửa đổi, bổ sung các TTHC phù hợp quy định trình UBND công bố mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các TTHC	- Các đơn vị có thủ tục hành chính thuộc Sở; - Văn phòng Sở.	Các đơn vị có liên quan	Khi có sự thay đổi về TTHC của Bộ TN&MT hoặc khi có TTHC được công bố mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ
18	Đảm bảo 100% TTHC thực hiện việc tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ phận Một cửa và qua Hệ thống Một cửa điện tử	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên
19	Niêm yết công khai số điện thoại, hộp thư điện tử để tiếp nhận phản ánh kiến nghị. Thực hiện tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính	Các đơn vị thuộc Sở	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
20	Phần đầu tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận được giải quyết đúng hạn tối thiểu đạt từ 99% trở lên	Các đơn vị có thủ tục hành chính	Các đơn vị có liên quan	Quý IV hàng năm
21	Thực hiện nghiêm việc xin lỗi người dân, tổ chức khi giải quyết hồ sơ TTHC quá hạn, đảm bảo 100% hồ sơ TTHC giải quyết quá hạn phải có văn bản xin lỗi kịp thời, đúng quy định	Các đơn vị có thủ tục hành chính	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên

22	Tổ chức cập nhật tiến độ, kết quả giải quyết 100% hồ sơ thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công của tỉnh và Cổng dịch vụ công quốc gia	- Các đơn vị có thủ tục hành chính; - Văn phòng Sở.	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
23	Cử công chức, viên chức và người lao động tham gia tập huấn, bồi dưỡng, thường xuyên giáo dục, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; tập huấn, bồi dưỡng đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên tiếp xúc, nhận và giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp	Các đơn vị thuộc Sở	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY			
24	Rà soát quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc Sở theo quy định của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Hàng năm
25	Kiên toàn, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng quy định.	Văn phòng Sở	Các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở	Hàng năm
26	Thực hiện đúng quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo tại các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên
27	Triển khai thực hiện đúng các quy định về quản lý, sử dụng biên chế công chức; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; tiếp tục thực hiện việc tinh giản biên chế theo giai đoạn 2022-2025 theo quy định	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên
28	Rà soát và thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ hàng năm đối với nhiệm vụ đã phân cấp cho cấp huyện, cấp xã. Xử lý hoặc kiến nghị xử lý qua kiểm tra bảo đảm 100% số vấn đề phát hiện được xử lý hoặc kiến nghị xử lý	Các đơn vị hành chính thuộc Sở	Các đơn vị có liên quan	Quý IV hàng năm
V	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ			

29	Thực hiện bố trí cán bộ, công chức theo vị trí việc làm được phê duyệt bảo đảm 100% các đơn vị thuộc Sở bố trí công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm đã được phê duyệt.	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên
30	Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Quý I hàng năm
31	Tổ chức thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo hoàn thành 100% kế hoạch đề ra	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên
32	Rà soát, cập nhật đầy đủ thông tin CCVC trên hệ thống thông tin CCVC tỉnh Quảng Trị	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên
33	Tăng cường kiểm tra, giám sát kịp thời ngăn chặn tiêu cực trong tuyển dụng, bổ nhiệm công chức, viên chức và đảm bảo công khai, minh bạch; ngăn chặn việc lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên
34	Tập trung đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong phối hợp, xử lý công việc	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG			
35	Thực hiện tốt và tham mưu điều chỉnh, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ (nếu cần thiết)	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên
36	Công khai tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê tài sản công, sử dụng, thu hồi, điều chuyển, thanh lý, tiêu hủy và các hình thức xử lý khác đối với tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Hàng năm

37	Ban hành và tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí hàng năm	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Hàng năm
38	Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Quý IV hàng năm
39	Rà soát, đánh giá việc thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đối với các Đơn vị sự nghiệp thuộc Sở	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Hàng năm
40	Phần đầu tỷ lệ giải ngân đầu tư công hàng năm tối thiểu đạt 80%	Các đơn vị được cấp vốn đầu tư công	Các đơn vị có liên quan	Quý IV hàng năm
VII	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ, CHÍNH PHỦ SỐ			
41	Phần đầu thực hiện đến năm 2025: 100% toàn Sở có tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng đạt từ 90%;	Các đơn vị thuộc Sở	-	Thường xuyên
42	Đảm bảo tỷ lệ gửi, nhận văn bản điện tử 4 cấp chính quyền đạt 100%	Các đơn vị thuộc Sở	-	Thường xuyên
43	Nâng cấp, hoàn thiện trang Web của Sở đảm bảo theo đúng quy định của Thực hiện Luật Tiếp cận Thông tin ngày 06/4/2016; Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng.	- Văn phòng Sở - Ban biên tập Trang thông tin điện tử Sở	Các đơn vị liên quan	Hàng năm
44	Cập nhật thông tin lên Hệ thống thông tin báo cáo UBND tỉnh	- Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh - Văn phòng Sở	Các đơn vị có liên quan	Hàng quý, 6 tháng, năm

45	Tăng cường tỷ lệ DVC trực tuyến toàn trình và một phần; Công khai lên Cổng DVC Quốc gia; Tỷ lệ thanh toán trực tuyến	- Các đơn vị có giải quyết thủ tục hành chính; - Văn phòng Sở	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
----	--	--	-------------------------	--------------

PHỤ LỤC II

Phân công triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp cải thiện và nâng cao Chỉ số Hải lòng của người dân và tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2025

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Phân công trách nhiệm		Thời gian thực hiện
		Cơ quan chủ trì/chỉ đạo	Cơ quan thực hiện/phối hợp	
A	XÂY DỰNG, TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC			
I	Trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước			
1	Thường xuyên cung cấp, giải thích thông tin về các chính sách đầy đủ, dễ hiểu theo nhiều hình thức, giúp mọi người dân dễ tìm, dễ thấy (Niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan, đăng tải trên /trang thông tin điện tử của đơn vị...)	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên
II	Sự tham gia của người dân vào quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách			
1	Tiếp tục tổ chức nhiều hình thức xin ý kiến góp ý của người dân đối với các chính sách, giúp mọi người dân tham gia góp ý kiến dễ dàng (Gồm các hình thức: Đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan, phiếu xin ý kiến/phiếu khảo sát gửi tới người dân, họp/phòng vấn tại khu dân cư, góp ý trực tiếp với cơ quan, tiếp nhận ý kiến thông qua báo chí, mạng xã hội...)	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên
B	CUNG ỨNG DỊCH VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG			
I	Tiếp cận dịch vụ			

1	Cung cấp thông tin về việc giải quyết thủ tục hành chính theo nhiều hình thức, dễ tiếp cận, dễ hiểu đối với mọi người dân.	Các đơn vị có thủ tục hành chính	- Các đơn vị có liên quan - Công chức, viên chức Bộ phận Một cửa	Thường xuyên
II	Thủ tục hành chính			
1	Tuân thủ nguyên tắc và quy trình giải quyết TTHC đã được phê duyệt; tiếp tục rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC, giảm số lượng giấy tờ và thời gian giải quyết	Các đơn vị có thủ tục hành chính	- Các đơn vị có liên quan - Công chức, viên chức Bộ phận Một cửa	Thường xuyên
2	Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện DVC trực tuyến toàn trình, thanh toán trực tuyến khi có nhu cầu giải quyết TTHC	- Các đơn vị thuộc Sở - Công chức, viên chức Bộ phận Một cửa	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
3	Kiểm tra, giám sát việc giải quyết TTHC, quy trình nghiệp vụ của công chức tham gia giải quyết TTHC	Văn phòng Sở	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
III	Công chức, viên chức			
1	Rà soát và bố trí cán bộ, công chức, viên chức có đủ năng lực chuyên môn, có đạo đức tốt, có kỹ năng và kinh nghiệm giao tiếp làm việc tại Bộ phận một cửa.	- Văn phòng Sở - Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
2	Tổ chức đánh giá công chức tham gia giải quyết hồ sơ TTHC theo đúng quy định.	Văn phòng Sở	Các đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên
IV	Kết quả dịch vụ			

1	Thực hiện nghiêm túc việc tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả hồ sơ TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy trình đã được UBND tỉnh phê duyệt.	- Các đơn vị có thủ tục hành chính; - Văn phòng Sở; - Công chức, viên chức Bộ phận Một cửa.	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
2	Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở và nâng cao ý thức, trách nhiệm của công chức, viên chức trong giải quyết hồ sơ TTHC cho cá nhân, tổ chức đảm bảo đúng thời gian, có thông tin đầy đủ, chính xác và đảm bảo tính công bằng. Trường hợp giải quyết TTHC trễ hạn phải thực hiện thư xin lỗi cá nhân, tổ chức theo quy định.	- Các đơn vị có thủ tục hành chính; - Văn phòng Sở; - Thanh tra Sở.	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
3	Tổ chức đánh giá việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đúng quy định.	Công chức, viên chức Bộ phận một cửa	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
V	Cơ quan tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị			
25	Các đơn vị bố trí hình thức tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, giúp người dân phản ánh, kiến nghị dễ dàng; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân đúng quy định; thông báo kết quả xử lý phản ánh kiến nghị cho người dân kịp thời.	Văn phòng Sở	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên

PHỤ LỤC III

Phân công triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp cải thiện và nâng cao Chỉ số quản trị và hành chính công (PAPI) trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2025

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Phân công trách nhiệm		Thời gian thực hiện
		Cơ quan chủ trì/chỉ đạo	Cơ quan thực hiện/phối hợp	
I	CÔNG KHAI, MINH BẠCH TRONG VIỆC RA QUYẾT ĐỊNH Ở ĐỊA PHƯƠNG			
1	Công khai khung giá đất, thông tin quy hoạch theo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Trang Thông tin điện tử của Sở	- Phòng Quản lý đất đai - Ban Biên tập Trang thông tin điện tử Sở	Các đơn vị có liên quan	Sau khi ban hành
IV	KIỂM SOÁT THAM NHŨNG TRONG KHU VỰC CÔNG			
1	Giám sát, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng của các sở, ngành, địa phương; công khai rộng rãi kết quả xử lý các vụ việc về phòng, chống tham nhũng trên các phương tiện thông tin đại chúng.	Các đơn vị thuộc Sở	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
2	Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực thi công vụ của cán bộ, công chức, nhất là trong việc thực hiện giải quyết hồ sơ TTHC.	Các đơn vị thuộc Sở	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
3	Công khai, minh bạch về tuyển viên chức đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo theo quy định pháp luật	- Văn phòng Sở - Các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở	Các đơn vị có liên quan	Trước, sau tuyển dụng

V	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG			
1	Cập nhật, niêm yết công khai các thủ tục hành chính; thực hiện xin lỗi 100% tổ chức, cá nhân đối với các trường hợp trễ hạn hồ sơ trong giải quyết thủ tục hành chính	Các đơn vị có thủ tục hành chính	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
2	Nâng cao chất lượng thực hiện thủ tục hành chính: Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho cá nhân tại địa phương	Văn phòng Đăng ký đất đai	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
VIII	QUẢN TRỊ ĐIỆN TỬ			
1	Theo dõi, tiếp nhận ý kiến, câu hỏi của người dân qua môi trường mạng, các ứng dụng trực tuyến, mạng xã hội để minh bạch thông tin hoạt động của chính quyền các cấp; tham mưu UBND tỉnh giao các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm xử lý, giải quyết theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao	Các đơn vị thuộc Sở	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
2	Cán bộ, công chức, viên chức thực hiện đúng quy định về ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc, nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, đúng quy định pháp luật, cải thiện hiệu quả quản trị điện tử của chính quyền các cấp	Các đơn vị thuộc Sở	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên